

Năm Mùi, sự kiện và nhân vật lịch sử

Hoài Nam



Ảnh: Google

Xuân Tân Mùi-791-Phùng Hưng (người Đường Lâm-Sơn Tây) dấy binh đánh đuổi quân xâm lược nhà Đường, làm chủ đất nước, nhân dân tôn là bố cái đại vương

Kỷ Mùi-889-Năm sinh Ngô Quyền , anh hùng dân tộc, lãnh đạo cuộc kháng chiến chống nam Hán năm 938, lập nhà Ngô mở đầu giai đoạn quốc gia độc lập

Kỷ Mùi-1019-Năm sinh anh hùng dân tộc Lý Thường Kiệt. giúp nhà Lý chỉ đạo kháng chiến, hai lần đánh đuổi quân xâm lược Tống ra khỏi bờ cõi (năm 1075 và 1077).



Danh tướng Lý Thường Kiệt. Tranh Google

Ất Mùi-1355-Năm sinh Nguyễn Phi Khanh, đỗ Thái học sinh (Tiến sĩ) năm 19 tuổi, làm quan dưới thời nhà Hồ, là một danh sĩ nổi tiếng thời bấy giờ, còn để

lại nhiều áng thơ văn trong tuyển tập văn học Việt Nam-ông là thân sinh anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi.

Đinh Mùi-1427-Trận Chi Lăng-Xương Giang (8-10 đến 3-11-1427) trận đánh quyết định của quân lam Sơn diệt Liễu Thăng ở Chi Lăng, vây thành Đông Quan (tức Thăng Long) buộc Tổng binh Vương Thông ra hàng, đập tan ý chí xâm lược của quân Minh, thừa nhận nền độc lập đất nước Việt Nam.

Đinh Mùi-1607- Lê Duy Kỳ, con trưởng vua Lê Kính Tông, sinh ngày 19 tháng 11 năm Đinh Mùi. Tháng 6 năm Kỷ Mùi 1619 được lập làm vua ở tuổi 12 tức Lê Thần Tông (mất 1662, thọ 56 tuổi)

Kỷ Mùi-1679 Năm sinh Phan Khiêm Ích, nhà thơ quê xã Nhân Thắng (Gia Lương, Bắc Ninh) đỗ Thám hoa đời Lê Dụ Tôn, làm quan Lễ bộ thượng thư kiêm Đông các đại học sĩ, sau thăng đến chức Thái Tể (tể tướng).

Kỷ Mùi-1739-Năm sinh Hồ Sĩ Đống ở Thổ đôi trang tức làng Quỳnh Đôi (Quỳnh Lưu, Nghệ An), đậu Đình nguyên Hoàng giáp, làm quan dưới thời Lê Hiến Tông đến chức Thượng thư, tước Dốc quận công, ông là một nhà thơ đồng thời là một nhà sử học, còn hàng trăm bài thơ đi sứ lưu lại trong Dao đình sứ tập.

Tân Mùi-1751-Năm sinh Phạm Huy Ích người xã Thu Hoạch, đỗ tiền sĩ, làm quan thời chúa Trịnh Sâm, sau cùng Ngô thời Nhậm phò tá Quang Trung, ông làm Chánh sứ sang nhà thanh, ông để lại nhiều tác phẩm thơ văn nổi tiếng, nhất là bản dịch Tỳ bà hành của Bạch cư Di

Kỷ Mùi- 1799 - Năm sinh Nguyễn Thu, người làng Hương Khê (Nông công-Thanh hoá) đỗ cử nhân, làm quan đời vua Tự Đức, là nhà văn và nhà sử học, có tác phẩm nổi tiếng Lê Quý ký sự chép lịch sử thời cuối Lê

Kỷ Mùi-1799-Năm mất công chúa Lê Ngọc Hân, con gái út vua Lê Hiến Tông (sinh 1770), năm 16 tuổi kết duyên với Nguyễn Huệ-Quang Trung trở thành bắc cung hoàng hậu

Kỷ Mùi-1799-Năm sinh Nguyễn Văn Siêu, người làng Kim Lũ (Thanh Trì, Hà Nội), là một nhà thơ có nhiều tác phẩm nổi tiếng, đồng thời là một học giả uyên thâm, ông là bạn thân với Cao Bá Quát, hai người nổi tiếng văn chương đương thời, được suy tôn là "thần siêu Thánh Quát" mất 1872

Quý Mùi-1823-Năm sinh Nguyễn Tư Giản, người làng Du Lãm (Tiên Sơn, Bắc Ninh), đỗ Hoàng Giáp năm 21 tuổi, làm quan đến chức Thượng thư Bộ lại dưới triều Tự Đức, ông mất năm 1890 để lại một sự nghiệp văn chương khá đồ sộ và phong phú.

Ất Mùi-1835-Năm sinh Nguyễn Khuyến ở làng Hoàng Xá (ý Yên, Nam Định), sau về sống ở quê nội làng Yên Đổ (Bình Lục, Hà Nam), đỗ đầu ba khoá: Thi hương, thi hội, thi đình nên người ta gọi là Tam nguyên Yên Đổ. ông mất năm 1910, đã để lại khoảng 300 bài thơ trong tập (Quế Sơn thi tập.)

Ất Mùi-1835-Năm sinh Tôn Thất Thuyết dòng dõi Hoàng tộc Làm quan đến Thượng thư Bộ binh đời Tự Đức, có tinh thần quật khởi. Năm 1885 phò vua Hàm Nghi rời khỏi kinh thành phát động phong trào Cần Vương chống Pháp (mất 1913 ở Long Châu).

Đinh Mùi-1847-Năm sinh Phan Đình Phùng ở làng Đông Thái, xã Châu Phong (Đức Thọ, Hà Tĩnh) đỗ tiến sĩ, làm quan đời Tự Đức. Vì chống cường quyền bị cách chức. Năm 1885 ông phò vua Hàm Nghi làm thủ lĩnh phong trào Cần Vương chống thực dân Pháp một cách oanh liệt ông cũng là một danh sĩ của đất nước Hồng lam văn hiến (mất năm ất mùi -1895).

Tân Mùi-1871-Năm sinh Hàm Nghi, nhà vua yêu nước. Năm 1885 hạ chiếu Cần Vương, phát động phong trào chống Pháp. Năm 1888 thất bại bị chính quyền thực dân Pháp đày đi Châu Phi (ông mất năm 1936) ở Pháp

Quý Mùi-1883-Năm sinh hai nhà văn cận đại nổi tiếng: - Hoàng Tống Bí người làng Đông Ngọc (Từ Liêm-Hà nội) đỗ Phó bảng, không làm quan, hoạt động trong tổ chức Đông kinh nghĩa thực, bị bắt giam ở Hỏa Lò (mất 1939), ông làm báo Trung Bắc tân văn, viết nhiều kịch bản tuồng đề tài dân tộc yêu nước.
- Phạm Duy Tốn, người làng Phượng Vũ (Thường Tín, Hà Tây) Có trình độ tân học, từng cộng tác với nhiều tờ báo đầu thế kỷ 20, ông là cây bút văn xuôi có nhiều truyện ngắn nổi tiếng thời bấy giờ (mất 1924).

Ất Mùi- 1895 - Năm sinh Trần Tuấn Khải, bút hiệu á Nam, người làng Quan Xán (Mỹ Lộc- Nam Định) là một nhà thơ yêu nước, có nhiều tác phẩm nổi tiếng từ đầu thế kỷ 20, gồm cả thơ và tiểu thuyết, dịch thuật (mất 1983).

Đinh Mùi - 1907 - Thành lập Đông Kinh nghĩa thực. Những người sáng lập và chủ trì là các nhân sĩ yêu nước Lương văn Can, Nguyễn Quyền.../

Hoài Nam

Nguồn: <http://nhatbaovanhoa.com/p187a1804/hoai-nam-nam-mui-su-kien-va-nhan-vat-lich-su>

www.vietnamvanhien.net